

Số: /KH-UBND

Tây Hòa, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH**Thực hiện cải cách hành chính nhà nước huyện Tây Hòa
giai đoạn 2021-2025**

Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Phú Yên về thực hiện cải cách hành chính nhà nước tỉnh Phú Yên giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện về thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của UBND huyện Tây Hòa; UBND huyện thống nhất ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính nhà nước huyện Tây Hòa giai đoạn 2021-2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Tiếp tục cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện về thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của huyện Tây Hòa.

- Phân định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và tiến độ thực hiện trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

- Cải cách hành chính phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện đến cấp cơ sở trên địa bàn huyện.

- Các nội dung cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp trên cơ sở kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được và đổi mới, sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện để góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện giai đoạn 2021 - 2025.

- Cải cách hành chính phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt

động cơ quan hành chính nhà nước; cung cấp tối đa các dịch vụ tiện ích số cho người dân mọi lúc, mọi nơi.

- Phần đầu chỉ số cải cách hành chính của huyện đạt loại khá trở lên, nằm trong top 3 của nhóm các huyện, thị xã, thành phố.

II. MỤC TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2025

1. Cải cách thể chế

- 100% văn bản quy phạm pháp luật của huyện ban hành đúng quy định của pháp luật.

- Xây dựng và ban hành các văn bản đề thúc đẩy quá trình phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Tiếp tục xây dựng, chính sách của huyện nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện khai thông nguồn lực, thu hút các nhà đầu tư; tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân trên địa bàn huyện.

- Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

- Tối thiểu 80% thủ tục hành chính của các cấp trên địa bàn huyện có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4; Trong số đó, ít nhất 80% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

- Đến hết năm 2022, số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực đạt tối thiểu tương ứng là 40%, 35% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, cấp xã; giai đoạn 2023 - 2025, mỗi năm tăng tối thiểu 20% đối với mỗi cấp hành chính cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 90% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch; thời gian tiếp nhận, xử lý hồ sơ tối đa 30 phút/01 hồ sơ vào năm 2025.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

- Hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã và thôn, khu phố trên địa bàn huyện theo tiêu chuẩn quy định.

- Mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ hành chính công, dịch vụ sự nghiệp công (cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập) đạt tối thiểu 90%.

4. Cải cách chế độ công vụ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định và hiệu quả về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị.

Có 50% đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện tự bảo đảm chi thường xuyên.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ huyện đến xã.

- 80% các hệ thống thông tin của UBND huyện có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu không phải cung cấp lại.

- Hoàn thành việc kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- **Phấn đấu 60%** cuộc họp UBND huyện được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc đối với các cuộc họp của Ủy ban nhân dân.

- 80% hồ sơ công việc tại UBND huyện và 60% hồ sơ công việc tại UBND cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐẾN NĂM 2025

1. Cải cách thể chế

- Rà soát, hoàn thiện quy trình xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện và cấp xã; thực hiện đầy đủ việc đánh giá tác động của chính sách trong quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan tham mưu ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật.

- Chú trọng công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với quy định của pháp luật.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật hằng năm. Kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Thường xuyên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế.

- Rà soát, xây dựng, bổ sung, về thu hút đầu tư, đất đai, du lịch, tạo động lực cho tăng trưởng, phát triển.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; kiến nghị loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; tiếp tục đề xuất cắt giảm các mẫu đơn, tờ khai, các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và các cơ sở dữ liệu điện tử sẵn có.

- Thường xuyên cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng.

- Hoàn thành đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày

27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, nhất là đối với lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng; cải thiện quy trình tiếp nhận hồ sơ điện tử nhằm giảm thời gian chờ đợi của doanh nghiệp và xây dựng cơ chế phản hồi bằng phương thức điện tử (*như tin nhắn, email*) cho người nộp hồ sơ để biết được tình trạng xử lý hồ sơ.

- Nghiên cứu áp dụng các mô hình cải cách thủ tục hành chính mới, hiệu quả nhằm tạo sự đột phá trong cung cấp dịch vụ hành chính công. Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tăng cường giải quyết gắn với kiểm soát, đánh giá, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, đẩy mạnh việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, trả kết quả giải quyết bản điện tử theo quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- Đẩy mạnh sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tập trung điều chỉnh bổ sung, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp theo quy định. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn quản lý, khắc phục các bất cập trong thực hiện chỉ tiêu biên chế công chức, biên chế sự nghiệp.

- Thực hiện phân cấp, ủy quyền mạnh mẽ hơn cho các cơ quan, địa phương đối với một số nhiệm vụ quản lý kinh tế - xã hội gắn với phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, đảm bảo nguyên tắc không trùng, không sót trong thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả giải quyết công việc; chú trọng hướng dẫn, kiểm tra, giám sát. Phân cấp quản lý đảm bảo tính thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của huyện, vừa đảm bảo tính độc lập, tự chủ, năng động sáng tạo của chính quyền địa phương.

- Đổi mới phương thức làm việc tại các cơ quan hành chính thuộc huyện trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên môi trường điện tử; tăng cường tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Căn cứ các chủ trương, nghị quyết, quy định của tỉnh, tiếp tục nghiên cứu, đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, địa phương theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng và có sự hợp lý về cơ cấu.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyển dụng công chức cấp xã, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

- Tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật, bổ sung kiến thức mới; đào tạo ngoại ngữ, công nghệ thông tin; chuyển đổi số, các kỹ năng theo tiêu chuẩn chức danh, khung năng lực, vị trí việc làm; bồi dưỡng kỹ năng cho cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện giải pháp cơ cấu lại nguồn ngân sách nhà nước, trong đó từng bước cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng hợp lý tỉ trọng chi đầu tư, giảm dần tỉ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới mạnh mẽ khu vực sự nghiệp công lập theo cơ chế tự chủ, tinh giản bộ máy, biên chế, thực hiện cải cách tiền lương.

- Đổi mới cơ chế phân bổ và sử dụng ngân sách đối với cơ quan hành chính dựa trên kết quả, chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, mục tiêu, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; tạo sự cạnh tranh bình đẳng trong cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, nâng cao chất lượng, đa dạng hóa dịch vụ sự nghiệp công.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, tăng cường các biện pháp khuyến khích đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) đúng quy định để thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Xây dựng và triển khai thực hiện chính sách ưu đãi, thu hút các nguồn lực để đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai, phát triển Chính quyền điện tử của huyện, phấn đấu đến năm 2025 huyện Tây Hòa thực hiện Chính quyền điện tử.

- Triển khai thực hiện các quy định về số hóa quy trình giải quyết TTHC: từ khâu hướng dẫn tổ chức cá nhân kê khai, chuẩn bị hồ sơ TTHC đến khâu lưu trữ, khai thác, sử dụng hồ sơ, tài liệu đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết thành công.

- Xây dựng kế hoạch phát triển hạ tầng công nghệ thông tin để hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ số: phấn đấu đến năm 2025, xây dựng hạ tầng mạng băng

rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã; phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh; 80% dân số sử dụng Internet; 100% TTHC đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; tích hợp 50% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%.

- Tham gia tập huấn, trang bị kiến thức, kỹ năng khai thác, sử dụng thành thạo công nghệ thông tin và thường xuyên phổ cập kiến thức công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu triển khai chính quyền điện tử của huyện.

- Triển khai các chương trình miễn, giảm phí dịch vụ thanh toán điện tử nhằm hỗ trợ trực tiếp cho người sử dụng dịch vụ, nhất là phí thanh toán trực tuyến đối với các dịch vụ hành chính công; tiếp tục triển khai thanh toán thuế, điện, nước, học phí, viện phí không dùng tiền mặt. Nâng cấp hạ tầng cho thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt và phát triển thương mại điện tử.

- Có giải pháp khuyến khích người dân sử dụng thẻ căn cước công dân điện tử và đẩy mạnh tiến độ cung cấp thẻ căn cước công dân điện tử.

- Có giải pháp hỗ trợ, thúc đẩy người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo tỷ lệ hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt từ 70% trở lên, nhất là các hồ sơ TTHC về an sinh xã hội.

- Mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phải có trách nhiệm số hóa hồ sơ TTHC ngay từ khâu tiếp nhận đến khâu trả kết quả đảm bảo 100% hồ sơ TTHC đều được số hóa để phục vụ luân chuyển hồ sơ trong nội bộ các cơ quan nhà nước trong môi trường điện tử và tạo cơ sở dữ liệu dùng chung trong giải quyết hồ sơ TTHC cho người dân, tổ chức.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính từ UBND huyện đến các cơ quan, địa phương. Tăng cường vai trò trách nhiệm, năng lực của cơ quan thường trực cải cách hành chính của huyện và các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính trong kế hoạch này. Có cơ chế phân công, phối hợp thống nhất, rõ ràng thẩm quyền, trách nhiệm cụ thể giữa các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính để bảo đảm kế hoạch này được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đã đề ra.

2. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, địa phương trong triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính của huyện, gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu và chú trọng công tác thi đua khen thưởng trong cải cách hành chính.

3. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán

bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp về các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước. Đổi mới và đa dạng các hình thức tuyên truyền; tăng cường thiết lập các kênh thông tin, tương tác với người dân; chú trọng tuyên truyền về những giải pháp, lợi ích mà chính quyền cung cấp cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn, trong đó có lồng ghép hướng dẫn người dân, tổ chức thực hiện dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn huyện. Phát huy dân chủ, tạo điều kiện người dân giám sát hoạt động của Bộ máy hành chính, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

4. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính. Huy động và bố trí đủ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao năng lực nghiên cứu và chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

5. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính, kiểm tra công vụ, chú trọng kiểm tra đột xuất và kiểm tra việc khắc phục tồn tại được chỉ ra từ đợt kiểm tra trước; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật và trách nhiệm thực thi công vụ, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

6. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đổi mới phương thức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả công việc, có chính sách khuyến khích và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện cải cách hành chính.

7. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Hằng năm, đánh giá kết quả cải cách hành chính của UBND cấp huyện, cấp xã; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức khảo sát, đánh giá. Thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức.

8. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính, thực hiện kết nối liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

V. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác cải cách hành chính được bố trí trong dự toán hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện, UBND cấp xã

a) Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị, địa phương mình.

b) Phổ biến, tuyên truyền kế hoạch cải cách hành chính của huyện và của cơ quan, địa phương nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác cải cách hành chính; đặc biệt là nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị đối với công tác cải cách hành chính.

c) Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND huyện (qua phòng Nội vụ huyện) định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu.

2. Phòng Nội vụ

a) Là cơ quan thường trực giúp UBND huyện hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, địa phương, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch hằng năm của huyện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ đề ra.

b) Tham mưu UBND huyện báo cáo sơ kết việc thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 vào năm 2023 và tổng kết vào năm 2025.

3. Phòng Tư pháp

Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật.

4. Văn phòng Huyện ủy, Chính quyền huyện

Chủ trì tham mưu UBND huyện triển khai nội dung cải cách TTHC; đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của UBND huyện; nhiệm vụ UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin

a) Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

b) Phối hợp các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025.

7. Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh huyện

Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng chuyên mục, chuyên trang và tuyên truyền có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức đa dạng, phong

phú về công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có nội dung trong Kế hoạch cần sửa đổi, bổ sung lại cho phù hợp với tình hình thực tế, cơ quan, địa phương có văn bản gửi về UBND huyện (*qua phòng Nội vụ huyện*) để tổng hợp, trình UBND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (thay b/c);
- Sở Nội vụ (thay b/c);
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Văn Cấp

PHỤ LỤC

Phân công trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của huyện Tây Hòa giai đoạn 2021-2025
(kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND huyện Tây Hòa)

Stt	Tên nhiệm vụ/sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu/thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Cải cách thể chế			
1	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Năm 2022
2	Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước ổn định nền kinh tế; xây dựng danh mục các dự án kêu gọi đầu tư trọng điểm trên địa bàn huyện và bảo đảm hoạt động của hộ kinh doanh.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Thường xuyên
3	Hoàn thiện văn bản đề thúc đẩy quá trình phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, sản xuất thông minh.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Theo quy định của pháp luật
4	Tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của huyện	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Hàng năm
5	Thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; công tác theo dõi thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Hàng năm
6	Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Hàng năm
7	Tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế của các cơ quan, địa phương	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Hàng năm
II	Cải cách thủ tục hành chính			

1	Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án tổ chức Bộ phận Một cửa theo hướng phi địa giới hành chính, theo nguyên tắc trên một đơn vị hành chính cấp xã có tối đa không quá 01 Bộ phận Một cửa và mở rộng phạm vi tiếp nhận TTHC của Bộ phận Một cửa.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Năm 2022
2	Ban hành và thực hiện Kế hoạch chuyển giao Bưu điện thực hiện tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC	Văn phòng Huyện ủy, Chính quyền huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Quý I/2022
3	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định của Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Văn phòng Huyện ủy, Chính quyền huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
4	Thực hiện phân cấp, ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính	Văn phòng Huyện ủy, Chính quyền huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Theo quy định của pháp luật
5	Khảo sát ý kiến người dân và doanh nghiệp về chất lượng phục vụ của các cơ quan nhà nước của huyện.	Phòng Nội vụ	Bộ phận Một cửa huyện; UBND xã, thị trấn	Hàng năm
6	Khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp trên môi trường điện tử	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Hàng năm và bắt đầu từ năm 2022
7	Tổ chức kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Văn phòng Huyện ủy, Chính quyền huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Hàng năm
8	Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo chính quyền các cấp với người dân, doanh nghiệp, lấy ý kiến của người dân, doanh nghiệp về những khó khăn,	Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Hàng năm

	vướng mắc trong thực hiện thủ tục hành chính			
III	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
1	Báo cáo sơ kết đánh giá kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy theo Kế hoạch 53 và 58 của Tỉnh ủy	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Năm 2022
2	Tiếp tục thực hiện cơ cấu, sắp xếp lại tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện theo quy định.	Các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện	Phòng Nội vụ	Năm 2022
3	Nghiên cứu, sắp xếp, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện	Phòng Nội vụ	Năm 2022
4	Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm tại 100% đơn vị sự nghiệp công lập	Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện	Phòng Nội vụ, các đơn vị sự nghiệp công lập	Năm 2022
IV	Cải cách công vụ			
1	Đăng ký và tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nhà nước	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Hàng năm
2	Có các giải pháp nâng cao tính chuyên nghiệp và tính kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	2022
3	Triển khai, xây dựng Đề án đổi mới phương thức lề lối làm việc	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Khi có văn bản cấp tỉnh
4	Nâng cao chất lượng đội ngũ CC,VC làm việc tại	Văn phòng Huyện ủy,	Các cơ quan, đơn vị;	2022

	Bộ phận Một cửa các cấp của huyện	Chính quyền huyện	UBND xã, thị trấn	
5	Quy chế chuyển đổi vị trí công tác đối với CB,CC của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Theo quy định của pháp luật
6	Triển khai thực hiện quy tắc đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Năm 2022
7	Triển khai chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Khi có văn bản của tỉnh
V	Cải cách tài chính công			
1	Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định và hiệu quả về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Hàng năm
2	Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Theo đúng lộ trình pháp luật quy định
3	Triển khai thực hiện cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Theo quy định của pháp luật
VI	Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số			
1	Ban hành chính sách ưu đãi, thu hút các nguồn lực để đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai, phát triển Chính quyền điện tử của huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Năm 2022
2	Ban hành Quy định về số hóa quy trình giải quyết TTHC	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Quý II/2022
3	Xây dựng Kế hoạch phát triển hạ tầng công nghệ			Năm 2022

	thông tin để hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	
4	Có giải pháp khuyến khích người dân sử dụng thẻ căn cước công dân điện tử và đẩy mạnh tiến độ cung cấp thẻ căn cước công dân điện tử	Công an huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Năm 2022
5	Triển khai thực hiện dịch vụ công “ <i>Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính</i> ”	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn	Khi có văn bản của tỉnh